

# Các biện pháp giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ em lứa tuổi mẫu giáo

Nguyễn Thị Thương\*, Nguyễn Thị Hiền Ngọc\*, Nguyễn Thị Hạnh\*

\*Trường Đại học Hạ Long

Received: 9/4/2023; Accepted: 13/4/2023; Published: 15/5/2023

**Abstract:** The organization of education for preschool children in abuse prevention skills, as a special kind of life skill, is not only the necessity, the appropriateness, but also one of the important orientations. in child abuse prevention. The problem here is how to approach and how to organize to achieve educational and social goals.

**Keywords:** Measures, skills

## 1. Đặt vấn đề

Trước tình hình tệ nạn xâm hại trẻ em đang gia tăng nhanh về số lượng vụ việc, phạm vi và về mức độ hậu quả nghiêm trọng, từ phía nhà nước, trường học, các tổ chức xã hội và gia đình đã có nhiều giải pháp phòng chống xâm hại trẻ em, trong đó có nhóm giải pháp giáo dục cho trẻ em các kỹ năng phòng tránh bị xâm hại.

Tuy nhiên, vấn đề giáo dục cho trẻ em độ tuổi mẫu giáo những kiến thức và kỹ năng tích cực phòng chống xâm hại chỉ mới được giới nghiên cứu và các tổ chức xã hội quan tâm, nhất là những năm gần đây. Thực chất đây là lĩnh vực giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo, song có tính đặc thù về mục tiêu, nội dung và phương thức tổ chức.

Theo cách hiểu chung nhất, kỹ năng sống chính là các năng lực tâm lý xã hội có thể ứng phó với những yêu cầu và thách thức trong cuộc sống hàng ngày và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là giáo dục cách sống tích cực, giúp trẻ thích ứng với những biến đổi phức tạp và nhanh chóng của xã hội hiện đại. Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là sự chủ động trang bị cho trẻ những kỹ năng mang tính cá nhân và xã hội nhằm giúp trẻ có thể chuyển kiến thức, thái độ, cảm nhận thành những khả năng thực thụ, biết xử lý hành vi của mình một cách hiệu quả trong các tình huống khác nhau trong cuộc sống.

Những nghiên cứu gần đây về sự phát triển trí não của trẻ lứa tuổi mẫu giáo (3-6 tuổi) cho thấy kỹ năng giao tiếp, kỹ năng biết tự kiểm soát, thể hiện các cảm giác của mình, biết cách ứng xử phù hợp và biết tự cách giải quyết các vấn đề cơ bản một cách tự lập... là rất quan trọng đối với sự phát triển của trẻ và trẻ em tuổi mẫu giáo hoàn toàn có đủ tiềm năng để hình thành, phát triển các kỹ năng đó.

Chính vì vậy, việc tổ chức giáo dục cho trẻ mẫu

giáo các kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, với tư cách một loại kỹ năng sống đặc biệt, không chỉ là sự cần thiết, sự phù hợp, mà còn là một trong những định hướng quan trọng trong công tác phòng chống xâm hại trẻ em hiện nay. Vấn đề đặt ra ở đây là cách tiếp cận và phương thức tổ chức như thế nào để đạt được mục tiêu và hiệu quả giáo dục, hiệu quả xã hội.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Hệ thống biện pháp giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ em lứa tuổi mẫu giáo

#### 2.1.1. Lồng ghép giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ mẫu giáo vào chương trình giáo dục mầm non hiện hành

##### \*Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo phong phú và đa dạng do có nhiều hành vi xâm hại. Trẻ cần được trang bị cả nhận thức về các biểu hiện của những hành vi đó, cả kỹ năng phòng ngừa và thoát hiểm khi bị xâm hại. Những kiến thức và kỹ năng cần trang bị cho trẻ bao gồm:

- Trang bị cho trẻ kiến thức về biểu hiện của các hành vi xâm hại trẻ em, bao gồm: xâm hại tình dục, bạo hành thể chất, bạo hành tinh thần, sao nhãng trẻ, bóc lột trẻ, bắt cóc và mua bán trẻ em; thủ phạm xâm hại trẻ em; hậu quả của các hành vi xâm hại.

- Hình thành ở trẻ kỹ năng nhận biết nguy cơ bị xâm hại trong gia đình, ở nhà trường hoặc nơi công cộng, nơi khác, cụ thể như sau:

+ Nhận biết những dấu hiệu biểu hiện của xâm hại tinh thần;

+ Nhận biết những dấu hiệu biểu hiện của sao nhãng trẻ;

+ Nhận biết những dấu hiệu biểu hiện của bạo hành thể chất trẻ;

+ Nhận biết những dấu hiệu biểu hiện của bóc lột trẻ;

- + Nhận biết những dấu hiệu của xâm hại tình dục;
- + Nhận biết dấu hiệu bắt cóc trẻ.
- Hình thành ở trẻ kỹ năng đề phòng bị xâm hại;
- Hình thành ở trẻ kỹ năng xử lý tình huống khi bị xâm hại;

Với những nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại phong phú như trên, giáo viên lựa chọn và lồng ghép vào chương trình giáo dục trẻ mẫu giáo ở trường mầm non cho phù hợp, cụ thể như sau:

- Nội dung giáo dục thể chất (phần phát triển vận động): lồng ghép vào nội dung này các kỹ năng để trẻ chống trả và chạy thoát kẻ xâm hại.

- Nội dung giáo dục phát triển nhận thức (phần khám phá xã hội): nói được họ tên mình, họ tên bố mẹ, địa chỉ nhà, số điện thoại của bố mẹ... cho người trợ giúp khi bị lạc hoặc được họ cứu thoát khỏi kẻ xâm hại trong tình huống đóng vai; mô tả được những đặc điểm nổi bật của kẻ xâm hại, địa điểm, không gian, thời gian và hành vi của kẻ xâm hại qua đoạn video clip/phim được xem; lựa chọn được cách phản ứng phù hợp để thoát khỏi kẻ xâm hại.

- Nội dung giáo dục phát triển ngôn ngữ: miêu tả sự việc qua tranh vẽ hoặc đoạn phim/clip/tình huống đóng vai về hành vi xâm hại; kể lại câu chuyện hoặc trả lời các câu hỏi có liên quan đến câu chuyện được nghe về hành vi xâm hại...; nhận ra ký hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm...

- Nội dung giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội: Nói được tên mình, tên tuổi của bố mẹ, địa chỉ nhà, số điện thoại... khi cần thiết; nhận biết cảm xúc của nạn nhân/thủ phạm xâm hại trong các tình huống được xem/quan sát; biết biểu lộ cảm xúc phù hợp hoặc làm chủ cảm xúc trong tình huống bị xâm hại để tìm cách thoát hiểm...

Việc thiết kế hoạt động để tích hợp giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo một cách hiệu quả vào các nội dung giáo dục trong chương trình có ý nghĩa quan trọng, đòi hỏi sự sáng tạo, linh hoạt của giáo viên trong thiết kế các hoạt động giáo dục trẻ mầm non.

*2.1.2. Tạo môi trường trải nghiệm thực tiễn giúp trẻ mẫu giáo rèn luyện các kỹ năng phòng chống xâm hại*

Đối với mỗi nội dung hoặc mỗi hình thức xâm hại, giáo viên có thể rèn luyện các kỹ năng phòng chống cho trẻ theo phương án:

- Trước hết cho trẻ đóng vai với các tình huống có sẵn đáp án (kỹ năng phòng chống xâm hại), giúp trẻ nhận diện tình huống xâm hại và các kỹ năng được vận dụng để xử lý tình huống đó. Giáo viên hướng dẫn trẻ phân tích, đánh giá sự phù hợp và tính cần

thiết của việc vận dụng các kỹ năng, từ đó giúp trẻ làm quen và dần dần nắm vững các kỹ năng phòng chống xâm hại.

- Tiếp theo, cho trẻ đóng vai với các tình huống không có sẵn đáp án (kỹ năng phòng chống xâm hại), yêu cầu trẻ tự mình vận dụng các kỹ năng đã được học để xử lý tình huống. Với cách thức này, trẻ sẽ phát huy được tính tích cực, chủ động và sáng tạo trong quá trình tham gia hoạt động; việc vận dụng các kỹ năng trở nên linh hoạt đối với trẻ, đồng thời trẻ hình thành được cho bản thân mình những thói quen ứng xử tích cực.

*2.1.3. Xây dựng hệ thống bài tập thực hành Case study gắn với tình huống thực tế phòng chống xâm hại trẻ em*

Quy trình xây dựng bài tập thực hành *case study* để giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em:

**Bước 1:** Xác định chủ đề giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại để xây dựng những bài tập thực hành cho phù hợp.

Bước này đòi hỏi giáo viên phải nắm vững mục tiêu của từng hoạt động giáo dục về tri thức, kỹ năng, thái độ; Nắm vững nội dung tri thức cơ bản của hoạt động, các chủ đề trong chương trình giáo dục để tìm hiểu khả năng tích hợp nội dung bài tập thực hành cho trẻ mẫu giáo; Xác định những nội dung tri thức cơ bản của hoạt động giáo dục cần thực hành nhằm củng cố, vận dụng tri thức để rèn luyện.

**Bước 2:** Lựa chọn hình thức thể hiện của từng chủ đề hoạt động giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ mẫu giáo.

- Giáo viên căn cứ vào nội dung tri thức cần thực hành của hoạt động giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại để lựa chọn hình thức thể hiện cho phù hợp.

- Các dạng hình thức giáo viên có thể lựa chọn như:

Dưới dạng trò chơi đóng vai

Dưới dạng xử lý tình huống

Dưới dạng thuyết trình

Dưới dạng lựa chọn đáp án đúng v.v...

**Bước 3:** Thiết kế bài tập có chứa đựng nội dung phù hợp với giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo

Bài tập được lựa chọn phải có khả năng củng cố tri thức bài học về kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em, đồng thời phải có tác dụng rèn luyện kỹ năng này ở trẻ. Nội dung của chủ đề giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại phải phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo.

**Bước 4:** Thực hiện tích hợp với nội dung của

các chủ đề giáo dục trẻ mẫu giáo ở trường mầm non nhằm mục đích rèn luyện đạo đức, kỹ năng, hành vi cho trẻ.

**Bước 5:** Đánh giá nhận xét kết quả tham gia xử lý tình huống phòng chống xâm hại của từng trẻ và nhóm trẻ mẫu giáo.

**\* Các dạng bài tập case study tình huống phòng chống xâm hại cho trẻ thực hành:**

- Nhóm 1: Dạng bài tập nhận biết

Dạng bài tập này giúp trẻ ứng dụng những kiến thức mới học để nhận biết về nội dung bài học.

*Ví dụ 1: Qua những bức tranh cho sẵn đề nghị trẻ phân loại xâm hại trẻ em theo kiến thức đã được học.*

Mục đích: Giúp trẻ nhận biết loại hình xâm hại trẻ em.

- Phương pháp thực hiện: Sử dụng phương pháp thuyết trình cùng các phương tiện dạy học: Máy chiếu, tranh ảnh...

- Hình thức tổ chức: Hoạt động nhóm.

- Hướng dẫn thực hiện: Định hướng trẻ sắp xếp các bức tranh theo từng loại hình xâm hại đã được học, gợi ý cho trẻ chỉ ra được cách phòng chống.

- Nhóm 2: Dạng bài tập tạo lập tình huống

Dạng bài tập này giúp trẻ em dựa trên tình huống cho sẵn để dựng lại tình huống nhằm mục đích được trải nghiệm thực tế thông qua hoạt động nhóm với phương pháp đóng kịch.

*Ví dụ 2: Đề nghị trẻ dựng lại một tình huống xâm hại thể chất/tinh thần/sao nhãng/bắt cóc... trẻ (bằng phương pháp đóng kịch) mà trẻ đã gặp phải hoặc đã chứng kiến/nghe kể. Thông qua tình huống đó trẻ muốn khuyên các bạn điều gì?*

Mục đích: Giúp trẻ củng cố kiến thức đã học.

- Phương pháp: Đóng kịch;

- Phương tiện dạy học: Trang phục, hóa trang, dụng cụ minh họa...

- Hình thức tổ chức: Hoạt động nhóm;

- Hướng dẫn thực hiện: Giúp trẻ lựa chọn vai phù hợp, hóa trang nhân vật, cách thức thực hiện tình huống, ngôn ngữ...

**- Nhóm 3: Dạng bài tập đánh giá, sửa chữa**

Dạng bài tập này giúp trẻ đánh giá và rút ra những bài học riêng cho bản thân, từ đó sửa chữa những hành vi sai lệch cho đúng với chuẩn mực xã hội.

*Ví dụ 3: Bi năm nay lên 6 tuổi, có em gái lên 3 tuổi. Mẹ bảo Bi ở nhà trông em để mẹ ra siêu thị gần nhà mua đồ. Mẹ dặn Bi là không mở cửa cho người khác vào nhà khi mẹ không có nhà. Mẹ vừa đi một lát, có một người phụ nữ đến xưng là đồng nghiệp cùng cơ quan mẹ Bi, được mẹ Bi nhờ đón 2 anh em*

*ra siêu thị chơi. Không chút nghi ngờ, Bi liền mở cửa và dắt em gái đi cùng người phụ nữ lạ. Vừa ra khỏi cổng nhà, chuẩn bị leo lên xe của người phụ nữ thì mẹ Bi về tới vì quên ví tiền. Kể lứa bắt cóc trẻ em đã bị bắt giữ. Thật may cho hai anh em nhà Bi...*

Câu hỏi 1: Các con thấy việc làm của Bi là đúng hay sai?

Câu hỏi 2: Nếu là Bi con sẽ ứng xử thế nào khi người phụ nữ đến lừa đón hai anh em đi?

Câu hỏi 3: Qua tình huống này các con rút ra bài học gì cho bản thân?

- Mục đích: Giúp trẻ nhận ra sai lầm của người khác và rút ra bài học cho bản thân.

- Phương pháp thực hiện: Nêu và giải quyết vấn đề;

- Phương tiện: Câu chuyện kể, tranh ảnh minh họa (nếu có)...

- Hình thức tổ chức: Hoạt động cá nhân;

- Hướng dẫn thực hiện: Nêu vấn đề, hướng dẫn trẻ chỉ ra vấn đề cần giải quyết, giải quyết tình huống, rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân, đưa ra lời khuyên cho các bạn.

### 3. Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng xâm hại trẻ em lứa tuổi mẫu giáo, thực trạng giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi đề xuất 5 biện pháp phòng chống xâm hại trẻ em nói chung, trẻ mẫu giáo nói riêng. Các biện pháp này có mối quan hệ chặt chẽ, thông nhất biện chứng với nhau, vì thế chúng cần được thực hiện một cách đồng bộ và linh hoạt sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn của từng trường và đặc điểm về môi trường sống của trẻ ở từng địa phương. Đồng thời, cần bồi dưỡng cho giáo viên năng lực tổ chức hoạt động giáo dục giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em để đảm bảo cho việc thực hiện có hiệu quả hoạt động này ở trường mầm non./

### Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Thông tư 17/2015/TT-BGDĐT* ngày 01/9/2015 ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

[2]. Nguyễn Sĩ Nam (2007), *Khảo sát lỗi ngữ pháp tiếng Việt của người nước ngoài*, Luận án Tiến sĩ.

[3]. Ngô Bích Thu (2020), *Giáo trình Kỹ năng viết tiếng Việt dành cho người nước ngoài*, trình độ B, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.